TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HS-ST
Ngày 16 - 9 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Quỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hiến và bà Võ Thị Kim Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần V Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh V; Sinh ngày 12 tháng 01 năm 1993, tại Quảng Trị; Nơi ĐKHKTT: Thôn Minh C, xã Cam C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; Chỗ ở hiện nay: Khu phố X Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn P (đã chết); Con bà: Trần Thị Y, sinh năm 1956; hiện trú tại thành phố Hà Nội; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 6; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Bản án số 31/2019/HS-ST ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xử phạt Nguyễn Anh V 21 tháng tù về tội *"Cưỡng đoạt tài sản*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/11/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/12/2014, bị Công an huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đánh bạc"* với hình thức phạt tiền.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2021, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đinh Thị Mỹ D, sinh năm 1987; trú tại: T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Người làm chứng: Anh Hồ Quốc T, sinh năm 2000; trú tại: Khu phố Y, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 25/12/2021, Nguyễn Anh V đang ở phòng trọ tại số 22 đường Lương Ngọc Q (thuộc khu phố 6, phường 3, thành phố Đ) thì có người bạn tên P (không rõ lai lịch, địa chỉ) liên lạc vào số điện thoại 0877647698 của V nhờ mua 3.500.000 đồng ma túy hồng phiến rồi gửi ra Quảng Bình cho P. Tiếp đó, P chuyển cho V 6.000.000 đồng (trong đó trả nợ 2.500.000 đồng và 3.500.000 đồng nhờ mua ma túy) vào tài khoản Ngân hàng số 54010000887670 (do Đinh Thị Mỹ D - người sống chung như vợ chồng với V, trú tại xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình là chủ sở hữu), đồng thời gửi số điện thoại người tên Cu để V liên lạc mua ma túy. V điện thoại cho Cu hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy hồng phiến, Cu đồng ý và hẹn địa điểm giao hàng ở chợ phường M (thuộc khu phố 6, phường M, thành phố Đ). V đi bộ đến điểm hẹn lấy 268 viên ma túy từ Cu (số ma túy được gói trong một túi ni lông màu xanh) rồi cất giấu tại túi áo khoác sau đó đi về phòng trọ. Khi về phòng, thấy D đang chuẩn bị áo quần, đồ chơi gửi ra Quảng Bình cho con nên V bảo D đi mua thùng để V gói giúp. D mua 01 thùng cát tông hiệu MIRINDA đưa về cho V rồi đi ngủ. Lúc này, V lấy 01 viên ma túy ra sử dụng; lấy 70 viên ma túy cho vào 02 túi ni lông trong suốt (01 túi chứa 02 viên, 01 túi chứa 68 viên) đem cất giấu tại cuối chân giường trong phòng trọ để sử dụng dần; 197 viên V gói trong nhiều lớp túi ni lông rồi để chung với đồ chơi và áo quần của con D vào thùng cát tông. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, V gọi D dậy liên lạc với nhà xe để gửi đồ. V gọi taxi rồi cùng D cầm túi ni lông chứa thùng cát tông lên xe đi đến khu vực giao nhau giữa đường Lê Duẩn và Trần Hưng Đạo (thuộc khu phố 4, phường K, thành phố Đ) để đợi nhà xe Lê Lai. Trên đường đi, V bảo D mượn bút, xin bì thư rồi V đọc số điện thoại và địa chỉ của người nhận "Hóa hợp, 0834572111" cho D viết. Sau đó, V xóa tất cả tin nhắn, lịch sử cuộc gọi tại điện thoại của mình. Khi xe ô tô của nhà xe Lê Lai đến, D cầm túi ni lông chứa thùng cát tông bước xuống xe để gửi thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ 197 viên ma túy hồng phiến do V cất giấu. Đồng thời, V tự khai nhận và giao nộp cho Cơ quan điều tra 70 viên ma túy hồng phiến cất giấu tại phòng trọ của mình.

*** Vật chứng, tài sản thu giữ:**

- 01 túi ni lông trong suốt, bên trong chứa 01 túi ni lông màu xanh, bên ngoài buộc 01 sợi dây cao su màu đỏ, bên trong chứa 197 viên viên nén hình trụ tròn

(trong đó có 195 viên màu hồng, bề mặt mỗi viên có chữ WY và 02 viên màu xanh, trên bề mặt có chữ A);

- 01 túi ni lông chứa 02 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, bề mặt mỗi viên có chữ WY;

- 01 túi ni lông chứa 68 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, bề mặt mỗi viên có chữ WY;

- 01 bì thư màu trắng, trên bì thư có chữ "Hóa Hợp. 0834572111";

- 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone màu bạc, số thuê bao 0935736234;

- 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone màu vàng, số thuê bao 0879951054.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số thuê bao 0877647698.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus màu vàng đồng, số thuê bao 0877512670.

Tại bản Kết luận giám định số 59/KLGĐ-KTHS ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Số viên nén thu giữ của Nguyễn Anh V gồm 195 viên nén màu hồng hình trụ tròn có khối lượng 19,5806 gam; 02 viên nén màu xanh hình trụ tròn có khối lượng 0,2099 gam và 70 viên nén màu hồng hình trụ tròn có khối lượng 6,4898 gam đều là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 84/KLGĐ-PC09 ngày 07/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Dấu vết đường vân trên bề mặt túi nilong màu xanh, kích thước 9x6.5cm gửi giám định với dấu đường vân in ở ô cái trái trên chỉ bản mang tên Nguyễn Anh V là dấu đường vân của cùng một người in ra.

Cáo trạng số 93/CT-VKSĐH ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo Nguyễn Anh V về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh V phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy" và tội* "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội từ 15 năm đến 16 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án là số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định.

- 01 bì thư màu trắng, trên bì thư có chữ *"Hóa Hợp. 0834572111"*, chuyển theo hồ sơ vụ án;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc, số thuê bao 0935736234 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số thuê bao 0879951054 của Đinh Thị Mỹ D, trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số thuê bao 0877647698 của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus màu vàng đồng, số thuê bao 0877512670 của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng*: Đối với hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] *Về tội danh:* Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 07 giờ ngày 25/12/2021, bị cáo Nguyễn Anh V nhận được điện thoại của người bạn tên P (không rõ lai lịch, địa chỉ) nhờ mua 3.500.000 đồng ma túy hồng phiến rồi gửi ra Quảng Bình cho P. Tiếp đó, P chuyển cho V 6.000.000 đồng *(trong đó trả nợ 2.500.000 đồng và 3.500.000 đồng nhờ mua ma túy)* vào tài khoản Ngân hàng số 54010000887670 của Đinh Thị Mỹ D, đồng thời gửi số điện thoại người tên Cu để V liên lạc mua ma túy. V điện thoại cho Cu rồi đi đến khu phố 6, phường M, thành phố Đ mua 4.000.000 đồng ma túy hồng phiến. Tại phòng trọ, V lấy 01 viên ma túy ra sử dụng; lấy 70 viên ma túy cho vào 02 túi ni lông trong suốt (01 túi chứa 02 viên, 01 túi chứa 68 viên) đem cất giấu tại cuối chân giường trong phòng trọ để sử dụng dần; 197 viên V gói trong nhiều lớp túi ni lông rồi để chung với đồ chơi và áo quần của con chị D bỏ vào thùng cát tông. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, V gọi taxi rồi cùng D cầm túi ni lông chứa thùng cát tông lên xe đi đến khu vực giao nhau giữa đường Lê Duẩn và Trần Hưng Đạo *(thuộc khu phố 4,*

phường 2, thành phố Đ) để đợi nhà xe Lê Lai gửi ra Quảng Bình. Khi xe ô tô của nhà xe Lê Lai đến, D cầm túi ni lông chứa thùng cát tông bước xuống xe để gửi thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ 197 viên ma túy hồng phiến do V cất giấu *(195 viên màu hồng và 02 viên màu xanh*). Đồng thời, V tự khai nhận và giao nộp cho Cơ quan điều tra 70 viên ma túy hồng phiến cất giấu tại phòng trọ của mình.

Theo kết luận giám định: 195 viên nén màu hồng hình trụ tròn có khối lượng 19,5806 gam; 02 viên nén màu xanh hình trụ tròn có khối lượng 0,2099 gam và 70 viên nén màu hồng hình trụ tròn có khối lượng 6,4898 gam đều là ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung *"...Methamphetamine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam"* theo điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung *"...Methamphetamine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam"*, theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hiện nay, trên địa bàn thành phố Đông Hà, tệ nạn ma túy đang diễn biến phức tạp, gây lo lắng và bức xúc trong nhân dân, nhằm góp phần tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, ngăn chặn tệ nạn ma túy xâm nhập vào đời sống cộng đồng, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với các hành vi bị cáo gây ra.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Tái phạm"* theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tự thú về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:* Bị cáo phạm cùng một lúc hai tội, đều thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng. Đối với tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo nhưng phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm; đối với tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* thì bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tự thú. Mặc dù đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuy nhiên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm, nên không thể xem xét xử dưới mức khởi điểm của khung hình phạt. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo,

giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy:

- Một túi niêm P ký hiệu PS2A066635 bên ngoài có hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký của những người tham gia niêm P theo Kết luận giám định số 84/KLGĐ-PC09 ngày 07/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, gồm: 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 7x11cm; 01 túi ni lông màu xanh, kích thước 9x6,5cm; 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 11,5x6,5cm; 01 túi ni lông, kích thước 14,5x6,5cm.

- Một túi niêm P ký hiệu PS21908277 bên ngoài có hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký của những người tham gia niêm P theo Kết luận giám định số 59/KLGĐ-KTHS ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, gồm: toàn bộ ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định.

- 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone màu bạc, số thuê bao 0935736234 và 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone màu vàng, số thuê bao 0879951054 của Đinh Thị Mỹ D, không liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số thuê bao 0877647698 của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu vàng đồng, số thuê bao 0877512670 của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Về các vấn đề liên quan khác trong vụ án:*

- Đối với Cu là người bán ma túy cho Nguyễn Anh V và P là người nhờ V mua ma túy để chuyển ra Quảng Bình, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

- Đinh Thị Mỹ D không biết V cất giấu ma túy vào thùng giấy rồi đưa cho D đi gửi và không biết V tàng trữ ma túy tại phòng trọ để sử dụng. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý.

[8] *Về áp dụng biện pháp ngăn chặn:* Thời hạn tạm giam đối với bị cáo còn trên 45 ngày nên Hội đồng xét xử không ban hành Quyết định tạm giam đối với bị cáo.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Anh V** phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V **10** *(Mười*) năm tù về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V **05** *(Năm*) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 (*hai)* tội là **15** *(Mười lăm)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/12/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- Một túi niêm P ký hiệu PS2A066635 bên ngoài có hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký của những người tham gia niêm P theo Kết luận giám định số 84/KLGĐ-PC09 ngày 07/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- Một túi niêm P ký hiệu PS21908277 bên ngoài có hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký của những người tham gia niêm P theo Kết luận giám định số 59/KLGĐ-KTHS ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số thuê bao 0877647698.

Trả lại cho chị Đinh Thị Mỹ D:

- 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone màu bạc, số thuê bao 0935736234 và 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone màu vàng, số thuê bao 0879951054 của Đinh Thị Mỹ D, không liên quan đến việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh V:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu vàng đồng, số thuê bao 0877512670, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Các vật chứng trên có đặc điểm như tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà. Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*", buộc bị cáo Nguyễn Anh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- CATP. Đông Hà;
- CC THADS TP. Đông Hà;
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Quỳnh Châu